

Bản án số: 57/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30-5-2024
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thật

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thị Hoa
Ông Nguyễn Chung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Anh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Mỹ Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/5/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Đặng Thị Thanh S**, sinh năm 2003;

Nơi cư trú: : thôn Tân Bình, xã Ninh Bình, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Bảo D**, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 14, phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà **Đặng Thị Thanh S** trình bày: Bà và ông **Nguyễn Bảo D** tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, cãi vã nhau nhiều lần dẫn đến tình cảm rạn nứt, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng trầm trọng. Đến nay bà S không còn tình cảm với ông D nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông D.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà S có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Bảo D được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không trình bày ý kiến.*

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tại phiên tòa sơ thẩm:*

Về chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc: bà Đặng Thị Thanh S được ly hôn với ông Nguyễn Bảo D. Về tài sản chung và nợ chung: bà S không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Bà Đặng Thị Thanh S phải nộp án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Đặng Thị Thanh S có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Bảo D được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn đối với bị đơn cư trú tại tổ dân phố 14, phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Đặng Thị Thanh S và ông Nguyễn Bảo D tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2023 tại Ủy ban nhân dân phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 92 cấp ngày 13/7/2023 vì vậy Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, cuộc sống vợ chồng bà S, ông D không hạnh phúc, thường cãi nhau nhiều lần nên bà S, ông D đã không sống chung với nhau, không còn quan tâm nhau. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn ông Nguyễn Bảo D được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt là không thể hiện sự thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Hội đồng xét xử xác định hôn nhân giữa bà S và ông D không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà S yêu cầu ly hôn ông D là có căn cứ.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bà S phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Đặng Thị Thanh S được ly hôn với ông Nguyễn Bảo D.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà S không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Bà Đặng Thị Thanh S phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005539 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- UBND phường Ninh Hiệp, GCNKH số 92 ngày 13/7/2023;
- CCTHADS thị xã N;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Thật